

Số: 203/2020/QĐST-HNGĐ

An Dương, ngày 29 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 243/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thúy H;

ĐKKHKT: Xóm M, thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phan Trung A;

ĐKKHKT: Xóm M, thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thúy H và anh Phan Trung A.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thúy H và anh Phan Trung A.
  - Về con chung:* Chị Bùi Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Thị Yến N, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2018 sau ly hôn. Anh Phan Trung A có nghĩa vụ

cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thúy H số tiền là 1.500.000 đồng/01 tháng. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Bùi Thúy H và anh Phan Trung A không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Bùi Thúy H nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng số tiền chị Bùi Thúy H nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Chị Bùi Thúy H đã nộp số tiền tạm ứng 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương (biên lai thu tiền số 0012696 ngày 16 tháng 7 năm 2020) nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Tươi**

